

QUYẾT ĐỊNH

Công nhận kết quả thi đấu giải Vô địch Cờ tướng đồng đội quốc gia năm 2025

CHỦ TỊCH LIÊN ĐOÀN CỜ TƯỚNG VIỆT NAM

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Thể dục Thể thao số 26/2018/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 14 tháng 6 năm 2018 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2019;

Căn cứ Quyết định số 27/QĐ-BNV ngày 17 tháng 01 năm 2024 của Bộ Nội vụ về việc sửa đổi bổ sung Điều lệ Liên đoàn Cờ tướng Việt Nam nhiệm kỳ 2023-2028;

Căn cứ Quyết định số 72/QĐ-LĐCTVN và Quyết định số 73/QĐ-LĐCTVN ngày 07 tháng 7 năm 2025 của Liên đoàn Cờ tướng Việt Nam về việc thành lập Ban Tổ chức và Ban Trọng tài giải Vô địch Cờ tướng đồng đội quốc gia năm 2025;

Theo đề nghị của Tổng Trọng tài giải Vô địch Cờ tướng đồng đội quốc gia năm 2025,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận kết quả thi đấu giải Vô địch Cờ tướng đồng đội quốc gia năm 2025 diễn ra tại Khách sạn Sao Mai, Thanh Hóa từ ngày 18 tháng 7 đến ngày 28 tháng 7 năm 2025 (có danh sách vận động viên và thành tích cụ thể kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng, thành viên Ban chấp hành Liên đoàn Cờ tướng Việt Nam, các cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3
- Cục TDTT (để b/c)
- Lưu VP.



KẾT QUẢ THI ĐẤU

Giải Vô địch Cờ tướng đồng đội quốc gia năm 2025

(Kèm theo Quyết định số 83 /QĐ-LĐCTVN ngày 29 tháng 7 năm 2025
của Liên đoàn Cờ tướng Việt Nam)



ĐỒNG ĐỘI NAM CỜ TIÊU CHUẨN

Hạng	Đơn vị	Vận động viên	Điểm trận	Điểm ván
HCV	Bắc Ninh	Đỗ Như Khánh Giáp Xuân Cường Trần Anh Dũng Đinh Tú	13	15
HCB	Đồng Nai	Nguyễn Thành Bảo Nguyễn Minh Hưng Hà Văn Tiến Đặng Cửu Tùng Lân	12	16½
HCD	Quảng Ninh	Nguyễn Anh Quân Đào Duy Khánh Dương Đình Chung	10	11½
HCD	Đà Nẵng	Nguyễn Anh Mẫn Nguyễn Khánh Ngọc Trần Huỳnh Sĩ La Trương Đình Vũ	7	11½
5	Thành phố Hồ Chí Minh 2 (Bình Dương)	Trần Hữu Bình Trần Văn Ninh Nguyễn Phúc Lợi Nguyễn Anh Đức	7	10
6	Thành phố Hồ Chí Minh	Phan Nguyễn Công Minh Đào Quốc Hưng Nguyễn Hoàng Lâm (B) Đoàn Đức Hiên	5	11
7	CLB Lam Kinh Kỳ nghệ	Nguyễn Văn Quang Lại Tuấn Anh Bùi Dương Trân	2	7½
8	Thành phố Huế	Nguyễn Bùi Thiện Minh Nguyễn Trọng Minh Khôi Trần Minh Quân	0	1

ĐỒNG ĐỘI NỮ CỜ TIÊU CHUẨN

Hạng	Đơn vị	Vận động viên	Điểm trận	Điểm ván
HCV	Gia Lai	Hồ Thị Thanh Hồng Trần Thị Bích Hằng	8	6
HCB	Thành phố Hồ Chí Minh	Đàm Thị Thùy Dung Hoàng Thị Hải Bình Trần Huỳnh Thiên Kim	8	6
HCD	Hà Nội	Phạm Thu Hà Kiều Bích Thủy	8	5½

HCD	Quảng Ninh	Đào Thị Thủy Tiên Trịnh Thúy Nga	4	2½
5	Thành phố Huế	Võ Nguyễn Quỳnh Như Lê Ngọc Minh Khuê	2	0

ĐÔI NAM CỜ TIÊU CHUẨN

Hạng	Đơn vị	Vận động viên	Điểm trận	Điểm ván
HCV	Thành phố Hồ Chí Minh	Nguyễn Minh Nhật Quang Vũ Quốc Đạt Nguyễn Hoàng Lâm (A)	12	8
HCB	Thành phố Hồ Chí Minh 2 (Bình Dương)	Lại Lý Huynh Đào Cao Khoa Nguyễn Chí Độ	12	8
HCD	Quảng Ninh	Đào Văn Trọng Vũ Khánh Hoàng	9	7½
HCD	Gia Lai	Nguyễn Văn Tới Trần Quang Nhật	8	6
5	Đồng Nai	Chu Tuấn Hải Vũ Hữu Cường	7	5½
6	CLB Kỳ đạo Hoài Đức	Phạm Quốc Hương Trịnh Đăng Khoa	6	5
7	Bắc Ninh	Hoàng Mạnh Hùng Nghiem Xuân Tuấn	2	2

ĐÔI NAM NỮ CỜ TIÊU CHUẨN

Hạng	Đơn vị	Vận động viên	Điểm trận	Điểm ván
HCV	Hà Nội	Đặng Hữu Trang Lê Thị Kim Loan	13	10½
HCB	Bắc Ninh	Vũ Hồng Sơn Phùng Bảo Quyên	10	9½
HCD	Đà Nẵng	Tôn Thất Nhật Tân Nguyễn Thị Phi Liêm Nguyễn Lê Khánh Linh	10	9½
HCD	Thành phố Huế	Hồ Nuga Nguyễn Thị Trà My	9	7½
5	Quảng Ninh	Nguyễn Quang Nhật Đinh Thị Quỳnh Anh	6	6
6	Gia Lai	Bùi Thanh Tùng Trần Thị Như Ý	3	5
7	Thành phố Hồ Chí Minh	Diệp Khai Nguyên Cao Phương Thanh Đinh Hữu Pháp	3	4½
8	CLB Đà Thành Kỳ đạo	Trần Xuân An Lê Thị Quỳnh Như	2	3½

ĐỒNG ĐỘI NAM CỜ TRUYỀN THỐNG

Hạng	Đơn vị	Vận động viên	Điểm trận	Điểm ván
HCV	CLB Lam Kinh Kỳ nghệ	Lê Việt Nam Nguyễn Văn Dũng Vũ Tuấn Chiến	5	6
HCB	Thành phố Hồ Chí Minh	Phan Hùng Chí Dương Đắc Quang Trần Lê Khánh Hưng	4	6
HCD	Nhà Bè Kỳ đạo	Lê Anh Thắng Nguyễn Anh Quỳnh Nguyễn Minh Điệp	2	3½
HCD	Thành phố Huế	Phan Văn Dũng Mai Thanh Sơn Lê Quang Phúc Trần Xuân Bảo	1	2½

ĐỒNG ĐỘI NỮ CỜ TRUYỀN THỐNG

Hạng	Đơn vị	Vận động viên	Điểm trận	Điểm ván
HCV	Thành phố Hồ Chí Minh	Đinh Trần Thanh Lam Trương Lệ Nga	6	4
HCB	Thành phố Huế	Nguyễn Thùy Dương Nguyễn Thị Tú Anh	4	1½
HCD	Đà Nẵng	Đinh Thị Văn Minh Đỗ Quỳnh Trâm	2	½

ĐÔI NAM CỜ TRUYỀN THỐNG

Hạng	Đơn vị	Vận động viên	Điểm trận	Điểm ván
HCV	Thành phố Hồ Chí Minh	Ngô Hồng Thuận Huỳnh Hào Phát	10	8
HCB	CLB Kỳ đạo Hoài Đức	Trần Thái Bình Nguyễn Văn Duân Nguyễn Đức Thái	7	6
HCD	Đồng Nai	Ngô Xuân Gia Huy Nguyễn Nam Khánh	5	5
HCD	CLB Lam Kinh Kỳ nghệ	Dương Văn Hải Nguyễn Sư Tuấn	4	4½
5	Đà Nẵng	Lê Trí Bách Phạm Huy Khánh	3	3½
6	Bắc Ninh	Cao Văn Nhậm Lương Thái Thiên	1	3

ĐÔI NAM NỮ CỜ TRUYỀN THỐNG

Hạng	Đơn vị	Vận động viên	Điểm trận	Điểm ván
HCV	Đà Nẵng	Phạm Hùng Quang Minh Lê Thị Tường Vân Nguyễn Việt Nam	6	6
HCB	Thanh Hóa	Mai Khánh Đăng Bảo Trịnh Phương Nhật Anh Nguyễn Thị Giang	3	2½
HCD	Thanh Hóa 2	Lê Thanh Dương Hoàng Hương Nguyên Nguyễn Khánh Linh	3	2½
HCD	Gia Lai	Lê Gia Bảo Bùi Thanh Huyền Bùi Thị Kim Lê	0	1

ĐỒNG ĐỘI NAM CỜ TIÊU CHUẨN NHANH

Hạng	Đơn vị	Vận động viên	Điểm trận	Điểm ván
HCV	Đồng Nai	Chu Tuấn Hải Hà Văn Tiến Nguyễn Thành Bảo Vũ Hữu Cường	9	11
HCB	Quảng Ninh	Dương Đình Chung Nguyễn Anh Quân Nguyễn Quang Nhật	7	10½
HCD	Thành phố Hồ Chí Minh 2 (Bình Dương)	Diệp Khải Hằng Lại Lý Huynh Nguyễn Anh Đức Nguyễn Phúc Lợi	6	8½
HCD	Đà Nẵng	Nguyễn Anh Mẫn Nguyễn Khánh Ngọc Trần Huỳnh Sĩ La Trương Đình Vũ	6	8
5	Thành phố Hồ Chí Minh	Diệp Khai Nguyên Nguyễn Hoàng Lâm (A) Nguyễn Trần Đỗ Ninh Trần Thanh Tân	2	5½
6	Thành phố Huế	Nguyễn Bùi Thiện Minh Nguyễn Trọng Minh Khôi Trần Minh Quân	0	1½

ĐỒNG ĐỘI NỮ CỜ TIÊU CHUẨN NHANH

Hạng	Đơn vị	Vận động viên	Điểm trận	Điểm ván
HCV	Thành phố Hồ Chí Minh	Trần Tuệ Doanh Lại Quỳnh Tiên Ngô Thừa Ân	9	7½
HCB	Quảng Ninh	Đinh Thị Quỳnh Anh Trịnh Thúy Nga	7	6½
HCD	Hà Nội	Kiều Bích Thủy Phạm Thu Hà	5	6
HCD	Gia Lai	Nguyễn Phương Nghi Vương Tiểu Nhi	5	5
5	Thành phố Hồ Chí Minh 2 (Bình Dương)	Lại Ngọc Quỳnh Ngô Thị Thu Hà Trần Thùy Trang	3	3½
6	Thành phố Huế	Võ Nguyễn Quỳnh Như Nguyễn Bùi Mai Khanh	1	1½

ĐÔI NAM CỜ TIÊU CHUẨN NHANH

Hạng	Đơn vị	Vận động viên	Điểm trận	Điểm ván
HCV	Thành phố Hồ Chí Minh 2 (Bình Dương)	Đào Cao Khoa Trần Hữu Bình Trần Văn Ninh	13	10
HCB	Thành phố Hồ Chí Minh	Nguyễn Minh Nhật Quang Vũ Quốc Đạt Trần Tiến Huy	11	8½
HCD	Quảng Ninh	Đào Văn Trọng Vũ Khánh Hoàng	9	6
HCD	Đồng Nai	Đặng Cửu Tùng Lâm Võ Minh Nhất	6	5
5	Bắc Ninh	Đỗ Như Khánh Trần Anh Dũng	6	4½
6	Gia Lai	Nguyễn Văn Tới Bùi Thanh Tùng	6	4
7	CLB Lam Kinh kỹ nghệ	Lại Tuấn Anh Bùi Dương Trần	5	4

ĐÔI NAM NỮ CỜ TIÊU CHUẨN NHANH

Hạng	Đơn vị	Vận động viên	Điểm trận	Điểm ván
HCV	Bắc Ninh	Đinh Tú Phùng Bảo Quyên	12	10
HCB	Gia Lai	Trần Quang Nhật Trần Thị Như Ý	10	10
HCD	Đà Nẵng	Tôn Thất Nhật Tân Nguyễn Thị Phi Liêm Tôn Nữ Khánh Vân	9	8

HCD	Quảng Ninh	Phí Mạnh Cường Đào Thị Thủy Tiên	7	7½
5	Hà Nội	Đặng Hữu Trang Lê Thị Kim Loan	7	7½
6	Thành phố Huế	Hồ Nuga Nguyễn Thị Trà My	5	5½
7	Thành phố Hồ Chí Minh	Trần Chánh Tâm Trần Huỳnh Thiên Kim Nguyễn Anh Đình	4	4½
8	CLB Đà Thành kỳ đạo	Trần Xuân An Lê Thị Quỳnh Như	2	3

ĐỒNG ĐỘI NAM CỜ TRUYỀN THỐNG NHANH

Hạng	Đơn vị	Vận động viên	Điểm trận	Điểm ván
HCV	Đà Nẵng	Dương Đình An Nguyễn Thành Thái Nguyễn Việt Nam	17	19½
HCB	CLB Lam Kinh kỳ nghệ	Lê Việt Nam Nguyễn Văn Dũng Dương Văn Hải	14	16½
HCD	Thành phố Hồ Chí Minh	Dương Đắc Quang Lê Nguyễn Khang Nhật Trần Lê Ngọc Thảo Phan Huy Hoàng	13	16½
HCD	CLB Chùa Hà	Đặng Văn Nam Lê Thành Đạt Phùng Văn An	12	14
5	Thành phố Huế	Lê Quang Phúc Mai Thanh Sơn Phan Văn Dũng Trần Xuân Bảo	10	13
6	Thái Nguyên	Hoàng Thái Cường Nguyễn Văn Hiệu Phan Tiến Dũng	9	13½
7	CLB Nhà Bè kỳ đạo	Nguyễn Việt Tuấn Đoàn Tất Đạt Trần Đức Thiện	7	9½
8	Bắc Ninh	Bùi Ngọc Gia Bảo Giáp Xuân Cường Nguyễn Đình Khánh	6	5
9	Thanh Hóa	Hoàng Hương Nguyên Lê Thanh Dương Mai Khánh Đăng Bảo	2	½

ĐỒNG ĐỘI NỮ CỜ TRUYỀN THỐNG NHANH

Hạng	Đơn vị	Vận động viên	Điểm trận	Điểm ván
HCV	Thành phố Hồ Chí Minh	Đinh Trần Thanh Lam Trương Lệ Nga	6	5½
HCB	Thành phố Huế	Huỳnh Ngọc Ánh Nguyễn Thị Tú Anh	3	3½
HCD	Đà Nẵng	Đỗ Quỳnh Trâm Lê Yến Trang	2	2
HCD	Thanh Hóa	Trịnh Phương Nhật Anh Nguyễn Thị Giang Nguyễn Khánh Linh	1	1

ĐÔI NAM CỜ TRUYỀN THỐNG NHANH

Hạng	Đơn vị	Vận động viên	Điểm trận	Điểm ván
HCV	Thành phố Hồ Chí Minh	Ngô Hồng Thuận Huỳnh Hào Phát	15	14
HCB	CLB Văn Phú	Đồng Minh Ngọc Ngô Văn Khánh	13	11
HCD	CLB Kỳ đạo Hoài Đức	Nguyễn Đức Thái Nguyễn Văn Duân	12	11½
HCD	CLB Lam Kinh kỳ nghệ	Vũ Tuấn Chiến Mai Sỹ Khánh Duy	12	11
5	Đà Nẵng	Phạm Giang Nam Phạm Văn Tuấn	9	9½
6	Thái Nguyên	Hoàng Thái Sơn Nguyễn Minh Hiếu	9	8
7	Bắc Ninh	Lương Thái Thiên Nguyễn Đức Mạnh	7	9
8	CLB Chùa Hà	Nguyễn Duy Long Phùng Tùng Huy	5	6½
9	Đồng Nai	Ngô Xuân Gia Huy Nguyễn Nam Khánh	5	5
10	CLB Nhà Bè kỳ đạo	Đỗ Ngọc Hùng Trần Anh Khoa	3	4½

ĐÔI NAM NỮ CỜ TRUYỀN THỐNG NHANH

Hạng	Đơn vị	Vận động viên	Điểm trận	Điểm ván
HCV	Thành phố Hồ Chí Minh	Trần Lê Khánh Hưng Bùi Hồng Ngọc	6	5½
HCB	Đà Nẵng	Phạm Hùng Quang Minh Đinh Thị Văn Minh Trương Minh Khang	3	3
HCD	Gia Lai	Phạm Bùi Công Nghĩa Bùi Kim Lê	3	3
HCD	Gia Lai 2	Lê Gia Bảo Nguyễn Thành Long Bùi Thanh Huyền	0	½

ĐỒNG ĐỘI NAM CỜ TIÊU CHUẨN CHÓP

Hạng	Đơn vị	Vận động viên	Điểm trận	Điểm ván
HCV	Thành phố Hồ Chí Minh	Nguyễn Minh Nhật Quang Trần Chánh Tâm Diệp Khai Nguyên Văn Diệp Bảo Duy	8	10
HCB	Thành phố Hồ Chí Minh 2 (Bình Dương)	Tô Thiên Tường Phan Thanh Giản Nguyễn Phúc Lợi Nguyễn Anh Đức	7	11
HCD	Đà Nẵng	Nguyễn Anh Mẫn Nguyễn Khánh Ngọc Trần Huỳnh Sĩ La Trương Đình Vũ	6	7½
HCD	Quảng Ninh	Dương Đình Chung Đào Duy Khánh Nguyễn Anh Quân Nguyễn Quang Nhật	5	7½
5	Đồng Nai	Chu Tuấn Hải Nguyễn Minh Hưng Võ Minh Nhất Vũ Hữu Cường	3	6½
6	Thành phố Huế	Hồ Nuga Nguyễn Trọng Minh Khôi Trần Minh Quân	1	2½

ĐỒNG ĐỘI NỮ CỜ TIÊU CHUẨN CHÓP

Hạng	Đơn vị	Vận động viên	Điểm trận	Điểm ván
HCV	Thành phố Hồ Chí Minh	Đàm Thị Thùy Dung Lại Quỳnh Tiên Ngô Thị Bảo Trân	9	8
HCB	Quảng Ninh	Đào Thị Thủy Tiên Đinh Thị Quỳnh Anh	8	7
HCD	Hà Nội	Phạm Thu Hà Kiều Bích Thủy	5	5
HCD	Thành phố Huế	Nguyễn Thị Trà My Võ Nguyễn Quỳnh Như	4	4
5	Thành phố Hồ Chí Minh 2 (Bình Dương)	Ngô Thị Thu Hà Trần Thùy Trang	2	3
6	Gia Lai	Nguyễn Diệu Thanh Nhân Nguyễn Phương Nghi	2	3

ĐÔI NAM CỜ TIÊU CHUẨN CHÓP

Hạng	Đơn vị	Vận động viên	Điểm trận	Điểm ván
HCV	Quảng Ninh	Đào Văn Trọng Vũ Khánh Hoàng	11	9
HCB	Đồng Nai	Nguyễn Thành Bảo Hà Văn Tiến Đặng Cửu Tùng Lân	10	7½
HCD	Thành phố Hồ Chí Minh	Phan Nguyễn Công Minh Phan Trọng Tín Lâm Bảo Quốc Anh	10	7½
HCD	Gia Lai	Bùi Thanh Tùng Nguyễn Văn Tới	9	6½
5	Bắc Ninh	Đinh Tú Vũ Hồng Sơn	8	6½
6	Thành phố Hồ Chí Minh 2 (Bình Dương)	Đào Cao Khoa Hà Trung Tín Trần Văn Ninh	6	4
7	CLB Lam Kinh kỹ nghệ	Bùi Dương Trân Lại Tuấn Anh	2	1

ĐÔI NAM NỮ CỜ TIÊU CHUẨN CHÓP

Hạng	Đơn vị	Vận động viên	Điểm trận	Điểm ván
HCV	Quảng Ninh	Phí Mạnh Cường Trịnh Thúy Nga	11	8½
HCB	Gia Lai	Trần Quang Nhật Trần Thị Như Ý	10	8
HCD	Đà Nẵng	Tôn Thất Nhật Tân Nguyễn Thị Phi Liêm Võ Nguyễn Anh Thy	9	7
HCD	Bắc Ninh	Trần Anh Dũng Phùng Bảo Quyên	8	5
5	Hà Nội	Đặng Hữu Trang Lê Thị Kim Loan	7	5½
6	Thành phố Hồ Chí Minh	Trần Thanh Tân Hoàng Thị Hải Bình Cao Phương Thanh	7	5½
7	CLB Đà Thành kỳ đạo	Trần Xuân An Lê Thị Quỳnh Như	4	2½

ĐỒNG ĐỘI NAM CỜ TRUYỀN THỐNG CHÓP

Hạng	Đơn vị	Vận động viên	Điểm trận	Điểm ván
HCV	Đà Nẵng	Dương Đình An Nguyễn Thành Thái Nguyễn Việt Nam	17	20½
HCB	Thành phố Hồ Chí Minh	Dương Đắc Quang Lê Nguyễn Khang Nhật Phan Hùng Chí Phan Huy Hoàng	17	17½
HCD	Thái Nguyên	Hoàng Thái Cường Phan Tiến Dũng Nguyễn Văn Hiệu	13	15
HCD	CLB Lam Kinh kỳ nghệ	Vũ Văn Chiến Nguyễn Văn Dũng Nguyễn Văn Hải Mai Sỹ Khánh Duy	12	15½
5	CLB Kỳ Duyên	Đỗ Sỹ Đăng Lê Huy Bách Lê Ngọc Khánh	10	14
6	Thành phố Huế	Lê Quang Phúc Mai Thanh Sơn Phan Văn Dũng	7	10½
7	CLB Văn Phú	Hà Chí Trung Hoàng Tiến Thanh Doãn Nam	7	8
8	Bắc Ninh	Giáp Xuân Cường Lương Thái Thiên Nguyễn Đình Khánh	5	6
9	Thanh Hóa	Hoàng Hương Nguyên Lê Thanh Dương Mai Khánh Đăng Bảo	2	1

ĐỒNG ĐỘI NỮ CỜ TRUYỀN THỐNG CHÓP

Hạng	Đơn vị	Vận động viên	Điểm trận	Điểm ván
HCV	Thành phố Hồ Chí Minh	Đinh Trần Thanh Lam Trương Lệ Nga	6	4
HCB	Đà Nẵng	Đỗ Quỳnh Trâm Lê Yến Trang	4	2
HCD	Thanh Hóa	Nguyễn Khánh Linh Nguyễn Thị Giang Trịnh Phương Nhật Anh	2	0

ĐÔI NAM CỜ TRUYỀN THỐNG CHỚP

Hạng	Đơn vị	Vận động viên	Điểm trận	Điểm ván
HCV	Thành phố Hồ Chí Minh	Huỳnh Hào Phát Ngô Hồng Thuận	8	7
HCB	Đà Nẵng	Phạm Huy Khánh Phạm Văn Tuấn	8	6½
HCD	Đồng Nai	Lê Trịnh Văn Sơn Nguyễn Trường Phúc	6	6½
HCD	Bắc Ninh	Bùi Ngọc Gia Bảo Đỗ Hồng Sơn Nguyễn Anh Tú (A)	4	4½
5	Thái Nguyên	Hoàng Thái Sơn Nguyễn Minh Hiếu	3	3
6	CLB Văn Phú	Đồng Minh Ngọc Ngô Văn Khánh	1	2½

ĐÔI NAM NỮ CỜ TRUYỀN THỐNG CHỚP

Hạng	Đơn vị	Vận động viên	Điểm trận	Điểm ván
HCV	Thành phố Hồ Chí Minh	Trần Lê Khánh Hưng Trần Lê Ngọc Thảo Bùi Hồng Ngọc	6	5½
HCB	Gia Lai	Phạm Bùi Công Nghĩa Bùi Kim Lê Bùi Thanh Huyền	2	2½
HCD	Thành phố Huế	Trần Xuân Bảo Nguyễn Thị Tú Anh	2	2½
HCD	Đà Nẵng	Phạm Hùng Quang Minh Trương Minh Khang Lê Thị Tường Vân	2	1½

ĐỒNG ĐỘI NAM CỜ TIÊU CHUẨN SIÊU CHỚP

Hạng	Đơn vị	Vận động viên	Điểm trận	Điểm ván
HCV	Đồng Nai	Chu Tuấn Hải Nguyễn Thành Bảo Vũ Hữu Cường Hà Văn Tiến	13	14
HCB	Bắc Ninh	Đinh Tú Đỗ Như Khánh Hoàng Mạnh Hùng Trần Anh Dũng	11	13
HCD	Đà Nẵng	Nguyễn Anh Mẫn Nguyễn Khánh Ngọc Trần Huỳnh Sĩ La Trương Đình Vũ	9	10½
HCD	Quảng Ninh	Dương Đình Chung Đào Duy Khánh Nguyễn Quang Nhật	9	9

5	Thành phố Hồ Chí Minh 2 (Bình Dương)	Nguyễn Anh Đức Nguyễn Phúc Lợi Phan Thanh Giản Trần Văn Ninh	8	9½
6	Thành phố Hồ Chí Minh	Đào Quốc Hưng Đinh Hữu Pháp Nguyễn Hoàng Lâm (A) Vũ Quốc Đạt	4	4½
7	Thành phố Huế	Hồ Nuga Nguyễn Trọng Minh Khôi Trần Minh Quân	2	2½

ĐỒNG ĐỘI NỮ CỜ TIÊU CHUẨN SIÊU CHỚP

Hạng	Đơn vị	Vận động viên	Điểm trận	Điểm ván
HCV	Thành phố Huế	Nguyễn Thị Trà My Võ Nguyễn Quỳnh Như	7	6½
HCB	Thành phố Hồ Chí Minh 2 (Bình Dương)	Ngô Thị Thu Hà Trần Thùy Trang	6	6
HCD	Hà Nội	Phạm Thu Hà Kiều Bích Thủy	6	5½
HCD	Quảng Ninh	Đào Thị Thủy Tiên Đinh Thị Quỳnh Anh	5	5½
5	Thành phố Hồ Chí Minh	Đàm Thị Thủy Dung Ngô Thị Bảo Trân Nguyễn Anh Đình	4	4½
6	Gia Lai	Nguyễn Diệu Thanh Nhân Nguyễn Phương Nghi	2	2

ĐÔI NAM CỜ TIÊU CHUẨN SIÊU CHỚP

Hạng	Đơn vị	Vận động viên	Điểm trận	Điểm ván
HCV	Thành phố Hồ Chí Minh 2 (Bình Dương)	Đào Cao Khoa Hà Trung Tín Lại Lý Huỳnh	8	6
HCB	Đồng Nai	Dương Hồ Bảo Duy Đặng Cửu Tùng Lâm	8	5½
HCD	Thành phố Hồ Chí Minh	Phan Nguyễn Công Minh Phan Trọng Tín Đoàn Đức Hiền	6	4½
HCD	Gia Lai	Bùi Thanh Tùng Nguyễn Văn Tới	5	2½
5	Quảng Ninh	Đào Văn Trọng Vũ Khánh Hoàng	3	1½

ĐÔI NAM NỮ CỜ TIÊU CHUẨN SIÊU CHỚP

Hạng	Đơn vị	Vận động viên	Điểm trận	Điểm ván
HCV	Đà Nẵng	Tôn Thất Nhật Tân Nguyễn Thị Phi Liêm Tôn Nữ Khánh Vân	10	8

HCB	Hà Nội	Đặng Hữu Trang Lê Thị Kim Loan	10	7
HCB	Thành phố Hồ Chí Minh	Nguyễn Trần Đỗ Ninh Lại Quỳnh Tiên Võ Hồ Lan Anh	10	7
HCB	Gia Lai	Trần Quang Nhật Trần Thị Như Ý	9	7
5	Quảng Ninh	Phí Mạnh Cường Trịnh Thúy Nga	6	5
6	Bắc Ninh	Vũ Hồng Sơn Phùng Bảo Quyên	6	4½
7	CLB Đà Thành kỳ đạo	Trần Xuân An Lê Thị Quỳnh Như	5	3½

ĐỒNG ĐỘI NAM CỜ TRUYỀN THỐNG SIÊU CHỚP

Hạng	Đơn vị	Vận động viên	Điểm trận	Điểm ván
HCV	Thành phố Hồ Chí Minh	Lê Nguyễn Khang Nhật Nguyễn Phúc Anh Phan Hùng Chí Phan Huy Hoàng	10	
HCB	Đà Nẵng	Dương Đình An Nguyễn Thành Thái Nguyễn Việt Nam Phạm Văn Tuấn	6	
HCB	Thái Nguyên	Hoàng Thái Cường Nguyễn Văn Hiệu Phan Tiến Dũng	6	
HCB	Thành phố Huế	Lê Quang Phúc Mai Thanh Sơn Trần Xuân Bảo	6	
5	CLB Chùa Hà	Đặng Văn Nam Lê Thành Đạt Phùng Văn An	2	

ĐỒNG ĐỘI NỮ CỜ TRUYỀN THỐNG SIÊU CHỚP

Hạng	Đơn vị	Vận động viên	Điểm trận	Điểm ván
HCV	Thành phố Hồ Chí Minh	Đinh Trần Thanh Lam Trương Lệ Nga	6	5½
HCB	Đà Nẵng	Đỗ Quỳnh Trâm Lê Yến Trang	3	3½
HCB	Thanh Hóa	Nguyễn Thị Giang Phạm Ngọc Hân Trịnh Phương Nhật Anh	3	3
HCB	Thanh Hóa 2	Hoàng Hương Nguyên Nguyễn Khánh Linh	0	0

ĐÔI NAM CỜ TRUYỀN THÔNG SIÊU CHỚP

Hạng	Đơn vị	Vận động viên	Điểm trận	Điểm ván
HCV	Thành phố Hồ Chí Minh	Huỳnh Hào Phát Ngô Hồng Thuận	16	15½
HCB	Đồng Nai	Lê Trịnh Vân Sơn Ngô Xuân Gia Huy	14	13
HCD	CLB Văn Phú	Đồng Minh Ngọc Hoàng Tiến Thanh	12	12
HCD	CLB Kỳ đạo Hoài Đức	Nguyễn Đức Thái Nguyễn Văn Duân Trần Thái Bình	11	11½
5	Đà Nẵng	Phạm Huy Khánh Lê Trí Bách	10	10
6	Thái Nguyên	Nguyễn Minh Hiếu Hoàng Thái Sơn	9	9½
7	Bắc Ninh	Lương Thái Thiên Nguyễn Đình Khánh	7	7
8	Nhà Bè kỳ đạo	Nguyễn Minh Điệp Trần Đức Thiện	7	7
9	Thanh Hóa	Lê Thanh Dương Mai Khánh Đăng Bảo	4	4½
10	CLB Chùa Hà	Nguyễn Duy Long Phùng Tùng Huy	0	0

ĐÔI NAM NỮ CỜ TRUYỀN THÔNG SIÊU CHỚP

Hạng	Đơn vị	Vận động viên	Điểm trận	Điểm ván
HCV	Thành phố Hồ Chí Minh	Dương Đắc Quang Trần Lê Khánh Hưng Bùi Hồng Ngọc	6	6
HCB	Gia Lai	Phạm Bùi Công Nghĩa Bùi Thanh Huyền Bùi Kim Lê	3	3
HCD	Đà Nẵng	Phạm Hùng Quang Minh Trương Minh Khang Lê Thị Tường Vân	2	2
HCD	Thành phố Huế	Phan Văn Dũng Huỳnh Ngọc Ánh	1	1

CÁ NHÂN NAM CỜ TIÊU CHUẨN

Hạng	Vận động viên	Đơn vị	Điểm	Hệ số	Đối kháng	Thắng
Nhất	Trần Chánh Tâm	TP.Hồ Chí Minh	7	48,5	0	5
Nhì	Dương Hồ Bảo Duy	Đồng Nai	6½	50,5	0	5
Ba	Phí Mạnh Cường	Quảng Ninh	6½	45	0	5
Ba	Nguyễn Trần Đỗ Ninh	TP.Hồ Chí Minh	6	43,5	0	4
5	Nguyễn Mạnh Hải	Thái Nguyên	6	38	0	5
6	Phan Thanh Giản	TPHCM2/Bình Dương	5½	50,5	0	4
7	Nguyễn Văn Tuấn	Bắc Ninh	5½	48	0	4
8	Nguyễn Đức Thịnh	Bắc Ninh	5½	45,5	0	4
9	Tô Thiên Tường	TPHCM2/Bình Dương	5½	45,5	0	3
10	Chu Đức Huy	Quảng Ninh	5½	42	0	4
11	Trần Tiến Huy	TP.Hồ Chí Minh	5	47,5	0	4
12	Diệp Khải Hằng	TPHCM2/Bình Dương	5	46	0	3
13	Trần Thanh Tân	TP.Hồ Chí Minh	5	46	0	2
14	Nguyễn Ngọc Quân	Bắc Ninh	5	40,5	0	5
15	Lâm Bảo Quốc Anh	TP.Hồ Chí Minh	4½	47,5	0	4
16	Nguyễn Văn Cường	CLB Lam Kinh Kỳ Nghệ	4½	45,5	0	3
17	Trịnh Văn Thành	TPHCM2/Bình Dương	4½	42	0	2
18	Đỗ Ngọc Hân	CLB Lam Kinh Kỳ Nghệ	4½	40,5	0	3
19	Nguyễn An Tấn	Đồng Nai	4½	38,5	0	3
20	Lê Xuân Sơn	Đà Nẵng	4½	35	0	4
21	Nguyễn Long Hải	TPHCM2/Bình Dương	4½	33,5	0	4
22	Nguyễn Văn Thành	Thanh Hóa	4	40	0	2
23	Nguyễn Anh Tú (B)	Bắc Ninh	4	39	0	3
24	Hà Chí Trung	CLB Văn Phú	4	39	0	3
25	Bùi Sơn Tùng	Quảng Ninh	4	38	0	2
26	Ngô Châu Quỳnh Hùng	Bắc Ninh	4	37,5	0	2
27	Đỗ Văn Hồng	Bắc Ninh	3½	43	0	3
28	Võ Minh Nhất	Đồng Nai	3½	38,5	0	2
29	Lưu Khánh Thịnh	Bắc Ninh	3	42	0	2
30	Văn Diệp Bảo Duy	TP.Hồ Chí Minh	2	35,5	0	2
31	Nguyễn Thành Long	Gia Lai	2	33	0	2
32	Hà Trung Tín	TPHCM2/Bình Dương	0	0	0	0

CÁ NHÂN NỮ CỜ TIÊU CHUẨN

Hạng	Vận động viên	Đơn vị	Điểm	Hệ số	Đối kháng	Thắng
Nhất	Nguyễn Hoàng Yên	Thành phố Hồ Chí Minh	6½	34	0	6
Nhì	Trần Tuệ Doanh	Thành phố Hồ Chí Minh	6	28,5	0	5
Ba	Lại Quỳnh Tiên	Thành phố Hồ Chí Minh	5½	33	0	5
Ba	Nguyễn Phương Nghi	Gia Lai	4½	29,5	0	4
5	Ngô Thị Thu Hà	TPHCM2/Bình Dương	4	30,5	0	4
6	Trương Ái Tuyết Nhi	Gia Lai	4	24	0	4
7	Nguyễn Diệu Thanh Nhân	Gia Lai	4	21,5	0	3
8	Đỗ Mai Phương	Thành phố Hồ Chí Minh	3½	31,5	0	2
9	Vương Tiểu Nhi	Gia Lai	3½	27,5	0	3
10	Nguyễn Anh Đình	Thành phố Hồ Chí Minh	3½	27	0	3
11	Ngô Thị Bảo Trân	Thành phố Hồ Chí Minh	3½	24,5	0	3

12	Võ Hồ Lan Anh	Thành phố Hồ Chí Minh	3½	23	0	3
13	Đỗ Thị Tình	Bắc Ninh	3	24	0	2
14	Trần Hoàng Bảo Châu	Gia Lai	2	27	0	2
15	Nguyễn Thiên Kim	Quảng Ninh	1	20,5	0	1
16	Trần Trà My	Bắc Ninh	0	0	0	0
17	Lý Thị Nhâm	Bắc Ninh	0	0	0	0
18	Nguyễn Huỳnh Phương Lan	Thành phố Hồ Chí Minh	0	0	0	0
19	Trần Thị Tình	Bắc Ninh	0	0	0	0

CÁ NHÂN NAM CỜ TRUYỀN THỐNG

Hạng	Vận động viên	Đơn vị	Điểm	Hệ số	Đối kháng	Thắng
Nhất	Phan Huy Hoàng	Thành phố Hồ Chí Minh	6½	30	0	6
Nhì	Nguyễn Trường Phúc	Đồng Nai	6	28	0	5
Ba	Đỗ Hồng Sơn	Bắc Ninh	5	28,5	0	5
Ba	Lê Nguyễn Khang Nhật	Thành phố Hồ Chí Minh	4½	30,5	0	4
5	Mai Sỹ Khánh Duy	CLB Lam Kinh Kỳ Nghệ	4½	23	0	4
6	Tạ Công Bình	Đà Nẵng	4	28	0	4
7	Trần Đình Lâm	CLB Lam Kinh Kỳ Nghệ	4	23	0	4
8	Nguyễn Đức Mạnh	Bắc Ninh	4	21,5	0	4
9	Phạm Giang Nam	Đà Nẵng	3½	27	0	2
10	Trần Thanh	CLB Lam Kinh Kỳ Nghệ	3½	25	0	2
11	Trần Lê Ngọc Thảo	Thành phố Hồ Chí Minh	3½	22	0	2
12	Trần Anh Khoa	Nhà Bè Kỳ Đạo	3	29	0	3
13	Đoàn Công Định	Thanh Hóa	3	20,5	0	3
14	Trần Khoa Trụ	Bắc Ninh	2½	27,5	0	2
15	Nguyễn Văn Hải	CLB Lam Kinh Kỳ Nghệ	2½	19,5	0	2
16	Đoàn Tấn Đạt	Nhà Bè Kỳ Đạo	2	21	0	1
17	Nguyễn Đình Khánh	Bắc Ninh	1	23	0	1
18	Bùi Ngọc Gia Bảo	Bắc Ninh	1	21	0	1
19	Lê Thanh Dương	Thanh Hóa	0	0	0	0

CÁ NHÂN NỮ CỜ TRUYỀN THỐNG

Hạng	Vận động viên	Đơn vị	Điểm	Hệ số	Đối kháng	Thắng
Nhất	Quách Minh Châu	Bắc Ninh	2½	2,75		
Nhì	Bùi Hồng Ngọc	Thành phố Hồ Chí Minh	2	1,5		
Ba	Phạm Ngọc Hân	Thanh Hóa	1½	1,25		
Ba	Lê Yến Trang	Đà Nẵng	0	0		

CÁ NHÂN NAM CỜ TIÊU CHUẨN NHANH

Hạng	Vận động viên	Đơn vị	Điểm	Hệ số	Đối kháng	Thắng
Nhất	Phan Nguyễn Công Minh	Thành phố Hồ Chí Minh	7½	50	0	6
Nhì	Dương Hồ Bảo Duy	Đồng Nai	7	49½	0	5
Ba	Phạm Quốc Hương	CLB Kỳ Đạo Hoài Đức	6½	51	0	5
Ba	Phan Trọng Tín	Thành phố Hồ Chí Minh	6½	49	0	4
5	Nguyễn Mạnh Hải	Thái Nguyên	5½	48½	0	4
6	Trịnh Đăng Khoa	CLB Kỳ Đạo Hoài Đức	5½	48	0	4

7	Nguyễn Văn Tuấn	Bắc Ninh	5½	45½	0	5
8	Bùi Sơn Tùng	Quảng Ninh	5½	44	0	4
9	Nguyễn Văn Quang	CLB Lam Kinh Kỳ Nghệ	5½	43	0	3
10	Ngô Châu Quין Hùng	Bắc Ninh	5½	40	0	4
11	Nguyễn Minh Hưng	Đồng Nai	5½	38	0	3
12	Đào Quốc Hưng	Thành phố Hồ Chí Minh	5	45½	0	4
13	Vũ Hồng Sơn	Bắc Ninh	5	44	0	4
14	Đoàn Đức Hiền	Thành phố Hồ Chí Minh	5	42	0	4
15	Nguyễn Văn Cường	CLB Lam Kinh Kỳ Nghệ	5	41	1	4
16	Đỗ Ngọc Hân	Lam Kinh Kỳ Nghệ	5	41	2	5
17	Đinh Hữu Pháp	Thành phố Hồ Chí Minh	5	40½	0	4
18	Nguyễn Anh Tú (B)	Bắc Ninh	4½	39½	0	4
19	Đào Duy Khánh	Quảng Ninh	4½	35	0	2
20	Tô Thiên Tường	TPHCM2/Bình Dương	4	41½	0	3
21	Chu Đức Huy	Quảng Ninh	4	40½	0	3
22	Lê Quốc Thắng (B)	Bắc Ninh	4	39	0	4
23	Nguyễn Đức Thịnh	Bắc Ninh	4	38	0	2
24	Lưu Khánh Thịnh	Bắc Ninh	4	37½	0	3
25	Hoàng Mạnh Hùng	Bắc Ninh	4	35½	0	3
26	Nguyễn Văn Thành	Thanh Hóa	4	35	0	4
27	Phan Thanh Giản	TPHCM2/Bình Dương	3½	39½	0	2
28	Nguyễn Ngọc Quân	Bắc Ninh	3½	36	0	2
29	Đỗ Văn Hồng	Bắc Ninh	3	34	0	2
30	Nghiêm Xuân Tuấn	Bắc Ninh	3	33	0	3
31	Hà Trung Tín	TPHCM2/Bình Dương	2½	40½	0	2
32	Văn Diệp Bảo Duy	Thành phố Hồ Chí Minh	2½	32½	0	1
33	Lâm Bảo Quốc Anh	Thành phố Hồ Chí Minh	2	30½	0	1
34	Lê Xuân Sơn	Đà Nẵng	2	29	0	1
35	Trần Quốc Tuấn	Bắc Ninh	0	40½	0	0
36	Lê Quốc Thắng (A)	Bắc Ninh	0	40½	0	0
37	Nguyễn Bá Đức	CLB Kỳ Đạo Hoài Đức	0	40½	0	0

CÁ NHÂN NỮ CỜ TIÊU CHUẨN NHANH

Hạng	Vận động viên	Đơn vị	Điểm	Hệ số	Đôi kháng	Thắng
Nhất	Đàm Thị Thùy Dung	Thành phố Hồ Chí Minh	5½	32½	0	5
Nhì	Cao Phương Thanh	Thành phố Hồ Chí Minh	5½	25½	0	5
Ba	Hồ Thị Thanh Hồng	Gia Lai	5	27	0	5
Ba	Đỗ Mai Phương	Thành phố Hồ Chí Minh	5	26½	0	5
5	Nguyễn Hoàng Yến	Thành phố Hồ Chí Minh	4½	31	0	4
6	Trần Thị Bích Hằng	Gia Lai	4½	28	0	4
7	Hoàng Thị Hải Bình	Thành phố Hồ Chí Minh	4	30	0	4
8	Ngô Thị Bảo Trân	Thành phố Hồ Chí Minh	4	25½	0	4
9	Nguyễn Huỳnh Phương Lan	Thành phố Hồ Chí Minh	3½	29½	0	3
10	Võ Hồ Lan Anh	Thành phố Hồ Chí Minh	3½	23½	0	3
11	Đỗ Thị Tình	Bắc Ninh	3½	22½	0	3
12	Nguyễn Diệu Thanh Nhân	Gia Lai	3½	21½	0	3
13	Lý Thị Nhâm	Bắc Ninh	3½	21	0	3
14	Nguyễn Thiên Kim	Quảng Ninh	3	23	0	3
15	Trần Hoàng Bảo Châu	Gia Lai	3	21½	0	2
16	Trần Trà My	Bắc Ninh	2½	19½	0	2

17	Lê Ngọc Minh Khuê	Thành Phố Huế	2	21	0	2
18	Trần Thị Tình	Bắc Ninh	2	19½	0	2
19	Võ Nguyễn Anh Thy	Đà Nẵng	2	17	0	2

CÁ NHÂN NAM CỜ TRUYỀN THỐNG NHANH

Hạng	Vận động viên	Đơn vị	Điểm	Hệ số	Đôi kháng	Thắng
Nhất	Nguyễn Anh Tú (A)	Bắc Ninh	8½	45½	0	8
Nhì	Đỗ Hồng Sơn	Bắc Ninh	6½	51	0	6
Ba	Nguyễn Trường Phúc	Đồng Nai	6	50½	0	6
Ba	Nguyễn Sư Tuấn	CLB Lam Kinh kỳ nghệ	6	50	0	6
5	Nguyễn Anh Quỳnh	Nhà Bè Kỳ Đạo	6	47½	0	5
6	Tạ Công Bình	Đà Nẵng	6	40½	0	5
7	Phạm Huy Khánh	Đà Nẵng	6	40	0	4
8	Hà Chí Trung	CLB Văn Phú	5½	44	0	4
9	Trần Đình Lâm	CLB Lam Kinh kỳ nghệ	5	45½	0	5
10	Nguyễn Minh Điệp	Nhà Bè Kỳ Đạo	5	44½	0	5
11	Trần Thanh	CLB Lam Kinh kỳ nghệ	5	41½	0	4
12	Đoàn Công Định	Thanh Hóa	5	39½	0	5
13	Cao Văn Nhậm	Bắc Ninh	5	39	0	4
14	Nguyễn Khôi Nguyên	Thành phố Hồ Chí Minh	5	38½	0	4
15	Nguyễn Phúc Anh	Thành phố Hồ Chí Minh	5	35½	0	4
16	Nguyễn Văn Hải	CLB Lam Kinh kỳ nghệ	4½	45½	0	4
17	Lê Trịnh Văn Sơn	Đồng Nai	4½	38½	0	4
18	Doãn Nam	CLB Văn Phú	4	45	0	2
19	Phan Hùng Chí	Thành phố Hồ Chí Minh	4	43½	0	3
20	Lê Huy Bách	CLB Kỳ Duyên	4	41	0	3
21	Nguyễn Đình Dũng	CLB Kỳ Duyên	4	37½	0	4
22	Nguyễn Duy Anh	Thanh Hóa	4	35	0	3
23	Lê Trí Bách	Đà Nẵng	4	32	0	4
24	Vũ Thái Hòa	Quảng Ninh	3½	41	0	2
25	Trần Văn Huy	Thái Nguyên	3½	36½	0	3
26	Hoàng Tiến Thanh	CLB Văn Phú	3½	36	0	2
27	Đỗ Quang Trung	CLB Chùa Hà	3	40½	0	2
28	Lê Anh Nhật Huy	Đà Nẵng	3	38½	0	3
29	Nghiêm Xuân Cương	Thái Nguyên	2	36½	0	2
30	Nguyễn Huy Giang	CLB Kỳ Đạo Hoài Đức	0	35	0	0
31	Phạm Mạnh Tường	CLB Chùa Hà	0	34½	0	0
32	Trần Khoa Trụ	Bắc Ninh	0	33½	0	0
33	Lê Anh Thắng	Nhà Bè Kỳ Đạo	0	33½	0	0

CÁ NHÂN NỮ CỜ TRUYỀN THỐNG NHANH

Hạng	Vận động viên	Đơn vị	Điểm	Hệ số	Đôi kháng	Thắng
Nhất	Quách Minh Châu	Bắc Ninh	2½	3½	0	2
Nhì	Lê Thị Tường Vân	Đà Nẵng	2	4	0	2
Ba	Nguyễn Thùy Dương	Thành Phố Huế	1	5	0	1
Ba	Phạm Ngọc Hân	Thanh Hóa	½	5½	0	0

CÁ NHÂN NAM CỜ TIÊU CHUẨN CHÓP

Hạng	Vận động viên	Đơn vị	Điểm	Hệ số	Đổi kháng	Thắng
Nhất	Lại Lý Huynh	TPHCM2/Bình Dương	7½	52	0	6
Nhì	Đỗ Như Khánh	Bắc Ninh	6½	47½	0	6
Ba	Đào Quốc Hưng	Thành phố Hồ Chí Minh	6½	43	0	5
Ba	Trần Tiến Huy	Thành phố Hồ Chí Minh	6	48	0	5
5	Vũ Quốc Đạt	Thành phố Hồ Chí Minh	6	41	0	5
6	Nguyễn Văn Quang	Clb Lam Kinh Kỳ Nghệ	6	40½	0	6
7	Nguyễn Văn Thành	Thanh Hóa	6	39½	0	5
8	Dương Hồ Bảo Duy	Đồng Nai	5½	49½	0	4
9	Nguyễn Trần Đỗ Ninh	Thành phố Hồ Chí Minh	5½	42½	0	4
10	Đoàn Đức Hiền	Thành phố Hồ Chí Minh	5	47	0	4
11	Trần Hữu Bình	TPHCM2/Bình Dương	5	45	0	4
12	Chu Đức Huy	Quảng Ninh	5	45	0	4
13	Nguyễn Đức Thịnh	Bắc Ninh	5	39½	0	4
14	Diệp Khải Hằng	TPHCM2/Bình Dương	5	36	0	3
15	Nguyễn Văn Cường	Clb Lam Kinh Kỳ Nghệ	4½	42½	0	4
16	Nguyễn Văn Tuấn	Bắc Ninh	4½	42½	0	3
17	Đinh Hữu Pháp	Thành phố Hồ Chí Minh	4½	41½	0	3
18	Hoàng Mạnh Hùng	Bắc Ninh	4½	39	0	3
19	Nguyễn Mạnh Hải	Thái Nguyên	4½	38½	0	4
20	Bùi Sơn Tùng	Quảng Ninh	4	44	0	3
21	Lê Quốc Thắng (B)	Bắc Ninh	4	42½	0	3
22	Trịnh Đăng Khoa	CLB Kỳ đạo Hoài Đức	4	42½	0	3
23	Đỗ Ngọc Hân	Clb Lam Kinh Kỳ Nghệ	4	37	0	4
24	Lưu Khánh Thịnh	Bắc Ninh	4	33½	0	4
25	Nguyễn Hoàng Lâm (A)	Thành phố Hồ Chí Minh	4	31	0	4
26	Nguyễn Ngọc Quân	Bắc Ninh	3½	41	0	3
27	Ngô Châu Quין Hùng	Bắc Ninh	3½	36½	0	2
28	Đỗ Văn Hồng	Bắc Ninh	3½	27½	0	3
29	Nguyễn Anh Tú (B)	Bắc Ninh	3	38	0	3
30	Nguyễn Bùi Thiện Minh	Thành Phố Huế	2	28	0	2
31	Lê Xuân Sơn	Đà Nẵng	1½	34	0	1
32	Trần Quốc Tuấn	Bắc Ninh	0	40½	0	0

CÁ NHÂN NỮ CỜ TIÊU CHUẨN CHÓP

Hạng	Vận động viên	Đơn vị	Điểm	Hệ số	Đổi kháng	Thắng
Nhất	Hồ Thị Thanh Hồng	Gia Lai	6½	30½	0	6
Nhì	Nguyễn Hoàng Yến	Thành phố Hồ Chí Minh	5½	30	0	4
Ba	Đỗ Mai Phương	Thành phố Hồ Chí Minh	5½	26	0	5
Ba	Nguyễn Huỳnh Phương Lan	Thành phố Hồ Chí Minh	5	30½	0	4
5	Nguyễn Anh Đình	Thành phố Hồ Chí Minh	4½	27½	0	4
6	Vương Tiểu Nhi	Gia Lai	4	30½	0	4
7	Trần Thị Bích Hằng	Gia Lai	4	26	0	4
8	Trần Tuệ Doanh	Thành phố Hồ Chí Minh	4	25½	0	4
9	Ngô Thừa Ân	Thành phố Hồ Chí Minh	4	22½	0	4
10	Võ Hồ Lan Anh	Thành phố Hồ Chí Minh	3½	23½	0	3
11	Nguyễn Bùi Mai Khanh	Thành Phố Huế	3½	20	0	3

12	Lê Ngọc Minh Khuê	Thành Phố Huế	3	26½	0	3
13	Trần Thị Tình	Bắc Ninh	3	24½	0	3
14	Trần Trà My	Bắc Ninh	3	22½	0	3
15	Trần Hoàng Bảo Châu	Gia Lai	3	20	0	3
16	Tôn Nữ Khánh Vân	Đà Nẵng	2½	23	0	2
17	Trần Huỳnh Thiên Kim	Thành phố Hồ Chí Minh	2½	20	0	2
18	Lý Thị Nhâm	Bắc Ninh	1½	19	0	1
19	Đỗ Thị Tình	Bắc Ninh	1½	17½	0	1

CÁ NHÂN NAM CỜ TRUYỀN THÔNG CHỚP

Hạng	Vận động viên	Đơn vị	Điểm	Hệ số	Đối kháng	Thắng
Nhất	Vũ Thái Hòa	Quảng Ninh	7½	51½	0	7
Nhì	Nguyễn Đức Mạnh	Bắc Ninh	7	46	0	6
Ba	Trần Đức Thiện	Nhà Bè Kỳ Đạo	6½	47	0	5
Ba	Nguyễn Văn Duân	CLB Hoài Đức	6½	44	0	6
5	Nguyễn Đức Thái	CLB Hoài Đức	6½	43	0	6
6	Ngô Xuân Gia Huy	Đồng Nai	6	50½	0	5
7	Nguyễn Minh Điệp	Nhà Bè Kỳ Đạo	5½	46½	0	4
8	Dương Văn Hải	Clb Lam Kinh Kỳ Nghệ	5½	45½	0	5
9	Trần Văn Huy	Thái Nguyên	5½	44	0	5
10	Lê Trí Bách	Đà Nẵng	5½	41½	0	5
11	Nguyễn Anh Quỳnh	Nhà Bè Kỳ Đạo	5	48½	0	4
12	Trần Anh Khoa	Nhà Bè Kỳ Đạo	5	45½	0	5
13	Nguyễn Nam Khánh	Đồng Nai	5	44	0	4
14	Nguyễn Phúc Anh	Thành phố Hồ Chí Minh	5	42	0	4
15	Lê Hồng Khoa	Thanh Hóa	5	36½	0	5
16	Tạ Công Bình	Đà Nẵng	4½	46	0	4
17	Đoàn Tấn Đạt	Nhà Bè Kỳ Đạo	4½	41	0	4
18	Lê Anh Thắng	Nhà Bè Kỳ Đạo	4½	40	0	4
19	Nguyễn Việt Tuấn	Nhà Bè Kỳ Đạo	4½	40	0	4
20	Nguyễn Khôi Nguyên	Thành phố Hồ Chí Minh	4½	34½	1	4
21	Trần Thanh	Clb Lam Kinh Kỳ Nghệ	4½	34½	2	4
22	Nghiêm Xuân Cương	Thái Nguyên	4	42	0	3
23	Đỗ Ngọc Hùng	Nhà Bè Kỳ Đạo	4	37	0	4
24	Cao Văn Nhậm	Bắc Ninh	4	35½	0	4
25	Phạm Mạnh Tường	Clb Chùa Hà	4	33	0	3
26	Lê Anh Nhật Huy	Đà Nẵng	3½	40	0	3
27	Đoàn Công Định	Thanh Hóa	3½	32	0	3
28	Nguyễn Suru Tuấn	Clb Lam Kinh Kỳ Nghệ	3	40	0	3
29	Nguyễn Đình Dũng	Clb Kỳ Duyên	3	32½	0	3
30	Lê Gia Bảo	Gia Lai	3	30½	0	3
31	Nguyễn Thành Long	Gia Lai	2	26	0	2
32	Đỗ Quang Trung	Clb Chùa Hà	0	40½	0	0
33	Nguyễn Huy Giang	Clb Kỳ Đạo Hoài Đức	0	40½	0	0
34	Trần Đình Lâm	Clb Lam Kinh Kỳ Nghệ	0	40½	0	0
35	Trần Ngọc Khanh	Đà Nẵng	0	40½	0	0
36	Trần Thái Bình	Clb Kỳ Đạo Hoài Đức	0	35½	0	0

CÁ NHÂN NỮ CỜ TRUYỀN THÔNG CHỚP

Hạng	Vận động viên	Đơn vị	Điểm	Hệ số	Thắng	Thắng
Nhất	Quách Minh Châu	Bắc Ninh	4	7,00	3	2
Nhì	Nguyễn Thiên Kim	Quảng Ninh	4	7,00	3	2
Ba	Nguyễn Thùy Dương	Thành Phố Huế	4	7,00	3	1
Ba	Đinh Thị Văn Minh	Đà Nẵng	2	1,00	2	1
5	Huỳnh Ngọc Ánh	Thành Phố Huế	1	0,00	1	0
6	Phạm Ngọc Hân	Thanh Hóa	0	0,00	0	0

CÁ NHÂN NAM CỜ TIÊU CHUẨN SIÊU CHỚP

Hạng	Vận động viên	Đơn vị	Điểm	Hệ số	Đôi kháng	Thắng
Nhất	Nguyễn Minh Nhật Quang	Thành phố Hồ Chí Minh	7½	47½	0	6
Nhì	Nguyễn Minh Hưng	Đồng Nai	7	46	0	6
Ba	Trần Chánh Tâm	Thành phố Hồ Chí Minh	6½	49½	0	5
Ba	Nguyễn Anh Quân	Quảng Ninh	6½	48	0	5
5	Chu Đức Huy	Quảng Ninh	6	49½	0	5
6	Bùi Sơn Tùng	Quảng Ninh	5½	44½	0	5
7	Lâm Bảo Quốc Anh	Thành phố Hồ Chí Minh	5½	39	0	4
8	Tô Thiên Tường	TPHCM2/Bình Dương	5½	37½	0	5
9	Diệp Khai Nguyên	Thành phố Hồ Chí Minh	5	52	0	4
10	Trần Thanh Tân	Thành phố Hồ Chí Minh	5	48½	0	5
11	Nguyễn Đức Thịnh	Bắc Ninh	5	47	0	4
12	Nguyễn Văn Quang	Clb Lam Kinh Kỳ Nghệ	5	44	0	4
13	Lại Tuấn Anh	Clb Lam Kinh Kỳ Nghệ	5	42	0	5
14	Nguyễn Ngọc Quân	Bắc Ninh	5	37½	0	4
15	Nguyễn Mạnh Hải	Thái Nguyên	4½	42½	0	4
16	Ngô Châu Quỳnh Hùng	Bắc Ninh	4½	40½	0	3
17	Trần Tiến Huy	Thành phố Hồ Chí Minh	4½	37½	0	3
18	Trần Hữu Bình	TPHCM2/Bình Dương	4½	31½	0	4
19	Nguyễn Văn Cường	Clb Lam Kinh Kỳ Nghệ	4	39	0	4
20	Lưu Khánh Thịnh	Bắc Ninh	4	33½	0	4
21	Diệp Khải Hằng	TPHCM2/Bình Dương	3½	38	0	3
22	Lê Xuân Sơn	Đà Nẵng	3½	30½	0	3
23	Nguyễn Anh Tú (B)	Bắc Ninh	3	41½	0	3
24	Nguyễn Văn Thành	Thanh Hóa	3	37½	0	3
25	Nguyễn Bùi Thiện Minh	Thành Phố Huế	3	33½	0	3
26	Đỗ Văn Hồng	Bắc Ninh	3	30	0	3
27	Nguyễn Văn Tuấn	Bắc Ninh	2	39	0	2
28	Bùi Dương Trân	Clb Lam Kinh Kỳ Nghệ	1	37	0	1
29	Đỗ Ngọc Hân	Clb Lam Kinh Kỳ Nghệ	0	38	0	0
30	Trần Quốc Tuấn	Bắc Ninh	0	37	0	0
31	Lê Quốc Thắng (B)	Bắc Ninh	0	36½	0	0

CÁ NHÂN NỮ CỜ TIÊU CHUẨN SIÊU CHỚP

Hạng	Vận động viên	Đơn vị	Điểm	Hệ số	Đối kháng	Thắng
Nhất	Nguyễn Hoàng Yến	Thành phố Hồ Chí Minh	6½	29½	0	6
Nhì	Ngô Thừa Ân	Thành phố Hồ Chí Minh	5½	30	0	5
Ba	Trần Thị Bích Hằng	Gia Lai	5	30	0	5
Ba	Cao Phương Thanh	Thành phố Hồ Chí Minh	4½	22	0	3
5	Hồ Thị Thanh Hồng	Gia Lai	4	28½	0	4
6	Trần Thị Tình	Bắc Ninh	4	28½	0	4
7	Vương Tiểu Nhi	Gia Lai	4	28½	0	4
8	Trần Tuệ Doanh	Thành phố Hồ Chí Minh	4	28½	0	3
9	Võ Nguyễn Anh Thy	Đà Nẵng	4	28	0	4
10	Trần Huỳnh Thiên Kim	Thành phố Hồ Chí Minh	4	26½	0	3
11	Hoàng Thị Hải Bình	Thành phố Hồ Chí Minh	3	24½	0	3
12	Nguyễn Huỳnh Phương Lan	Thành phố Hồ Chí Minh	3	22½	0	3
13	Nguyễn Bùi Mai Khanh	Thành Phố Huế	3	21	0	3
14	Trần Hoàng Bảo Châu	Gia Lai	3	20½	0	3
15	Lê Ngọc Minh Khuê	Thành Phố Huế	3	20	0	3
16	Đỗ Thị Tình	Bắc Ninh	3	17½	0	3
17	Đỗ Mai Phương	Thành phố Hồ Chí Minh	2½	20	0	2
18	Trần Trà My	Bắc Ninh	2	23	0	2
19	Lý Thị Nhâm	Bắc Ninh	2	16½	0	2

CÁ NHÂN NAM CỜ TRUYỀN THÔNG SIÊU CHỚP

Hạng	Vận động viên	Đơn vị	Điểm	Hệ số	Đối kháng	Thắng
Nhất	Đỗ Hồng Sơn	Bắc Ninh	7	50½	0	6
Nhì	Mai Sỹ Khánh Duy	Clb Lam Kinh Kỳ Nghệ	6½	48	0	6
Ba	Nguyễn Văn Dũng	Clb Lam Kinh Kỳ Nghệ	6½	48	0	6
Ba	Nguyễn Khôi Nguyên	Thành phố Hồ Chí Minh	6½	44½	0	6
5	Ngô Văn Khánh	CLB Văn Phú	6½	42½	0	6
6	Vũ Tuấn Chiến	Clb Lam Kinh Kỳ Nghệ	6	48½	0	5
7	Nguyễn Anh Tú (A)	Bắc Ninh	6	41	0	6
8	Nguyễn Trường Phúc	Đồng Nai	5½	50½	0	5
9	Trần Lê Ngọc Thảo	Thành phố Hồ Chí Minh	5½	48	0	5
10	Nguyễn Anh Quỳnh	Nhà Bè Kỳ Đạo	5½	46½	0	5
11	Nguyễn Đức Mạnh	Bắc Ninh	5½	37	0	5
12	Vũ Thái Hòa	Quảng Ninh	5	43	0	5
13	Đoàn Tấn Đạt	Nhà Bè Kỳ Đạo	5	42½	0	5
14	Nguyễn Sư Tuấn	Clb Lam Kinh Kỳ Nghệ	4½	42	0	4
15	Phạm Mạnh Tường	Clb Chùa Hà	4½	41½	0	4
16	Cao Văn Nhậm	Bắc Ninh	4½	39½	0	4
17	Nguyễn Nam Khánh	Đồng Nai	4½	36½	0	4
18	Lê Gia Bảo	Gia Lai	4½	36	0	4
19	Đỗ Ngọc Hùng	Nhà Bè Kỳ Đạo	4	40	0	3
20	Trần Thanh	Clb Lam Kinh Kỳ Nghệ	4	36	1	4
21	Lê Hồng Khoa	Thanh Hóa	4	36	2	4
22	Nghiêm Xuân Cương	Thái Nguyên	4	28	0	3
23	Dương Văn Hải	Clb Lam Kinh Kỳ Nghệ	3½	42½	0	3
24	Nguyễn Việt Tuấn	Nhà Bè Kỳ Đạo	3½	38½	0	3

25	Lê Anh Nhật Huy	Đà Nẵng	3½	33	0	3
26	Bùi Ngọc Gia Bảo	Bắc Ninh	2	30	0	2
27	Trần Anh Khoa	Nhà Bè Kỳ Đạo	1½	35	0	1
28	Nguyễn Thành Long	Gia Lai	½	33	0	0
29	Giáp Xuân Cường	Bắc Ninh	0	40½	0	0

CÁ NHÂN NỮ CỜ TRUYỀN THỐNG SIÊU CHỚP

Hạng	Vận động viên	Đơn vị	Điểm	Hệ số	Đối kháng	Thắng
Nhất	Quách Minh Châu	Bắc Ninh	4	6,00	0	4
Nhì	Nguyễn Thiên Kim	Quảng Ninh	3	3,00	0	3
Ba	Nguyễn Thùy Dương	Thành Phố Huế	1	1,00	0	1
Ba	Đinh Thị Văn Minh	Đà Nẵng	1	1,00	0	1
5	Nguyễn Thị Tú Anh	Thành Phố Huế	1	1,00	0	1